TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 3 năm 2024
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn
Các hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện, ông Trần Thành Vân
- Thư ký phiên tòa:
Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã *tham gia phiên tòa:*
Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 về việc Xin ly hôn - Theo quyết định xét xử số: 29/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số: 24/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lò Thị H - Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú hiện tại: Bản N, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lò Văn H - Sinh năm 1989. Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 12 năm 2023 và bản tự khai chị Lò Thị trình bày:

Chị và anh Lò Văn H kết hôn với nhau năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 15/12/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian tại bản Nà Và, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống khác nhau, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, chị và anh H đã sống ly thân với nhau được

hơn một năm. Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh Lò Văn H có 02 con là Lò Thị K sinh ngày 22/8/2008 và Lò Thị O sinh ngày 27/11/2009. Khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Lò Thị O, anh Hươi trực tiếp nuôi dưỡng con Lò Thị K. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Về tài sản chung: Không kê khai. Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 01/02/2024 bị đơn anh Lò Văn Hươi trình bày:

Anh thừa nhận việc anh và chị H kết hôn với nhau từ năm 2011, vợ chồng có 02 con chung, quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đang sống ly thân, nay chị H yêu cầu ly hôn với anh, anh đồng ý ly hôn. Về con chung anh sẽ trực tiếp nuôi con Lò Thị K, chị H trực tiếp nuôi con Lò Thị O. Về tài sản chung và nợ chung anh không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tại phiên toà:

Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị H đối với anh Lò Văn H. Xử cho chị Lò Thị H được ly hôn anh Lò Văn H.

Về con chung: Giao cháu Lò Thị K sinh ngày 22/8/2008 cho anh Lò Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Lò Thị O sinh ngày 27/11/2009 cho chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không kê khai, không yêu cầu giải quyết, do vậy không xem xét giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí xin ly hôn cho chị Lò Thị Hồng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Lò Thị Hồng khởi kiện đề nghị giải quyết cho chị ly hôn anh Lò Văn Hươi, nên xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn, quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Lò Văn Hươi cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Về việc không hòa giải: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, do vậy vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào năm 2011. Căn cứ khoản 1 Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị H và anh H xuất phát từ việc hai vợ chồng tính cách khác nhau, không cùng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, dẫn đến gia đình không hạnh phúc, hiện nay anh chị sống ly thân, bản thân chị H và anh H đều nhất trí ly hôn, nhưng do anh chị đều có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải do vậy Toà án không thể tiến hành hoà giải để công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị mà phải đưa vụ án ra xét xử. Xét mâu thuẫn đã kéo dài, tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với nguyện vọng của các bên đương sự, có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh chị có hai con là Lò Thị O sinh ngày 27/11/2009 và Lò Thị K sinh ngày 22/8/2008. Xét thấy tại tài liệu có trong hồ sơ anh Hcó nguyện vọng trực tiếp nuôi con Lò Thị K, chị H trực tiếp nuôi con Lò Thị O. Chị H đề nghị được trực tiếp nuôi con Lò Thị O, anh H trực tiếp nuôi con Lò Thị K. Do vậy để đảm bảo mọi quyền lợi cho các cháu, để các cháu phát triển tốt nhất và theo nguyện vọng của các cháu, cần chấp nhận yêu cầu của anh chị là giao cháu Lò Thị O cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao cháu Lò Thị K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết. Chị H, anh H có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở là phù hợp với các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều khai không có nợ chung, tài sản chung không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Lò Thị H là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí được Tòa án chấp nhận nên được miễn án phí xin ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị H đối với anh Lò Văn H.

Xử cho chị Lò Thị H được ly hôn anh Lò Văn H.

2 .Về con chung:

+ Giao cho anh Lò Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lò Thị K sinh ngày 22/8/2008 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

+ Giao cho chị Lò Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lò Thị O sinh ngày 27/11/2009 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị H, anh Hcó quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lò Thị H được miễn nộp án phí ly hôn theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Tông Cọ, Thuận Châu;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn